

**BIÊN BẢN HỌP XEM XÉT CỦA LÃNH ĐẠO**

- I. Địa điểm:** phòng họp Sunflower.  
**II. Thời gian tiến hành:** từ 08g30 đến 09g45, ngày 06/04/2022.  
**III. Thành phần tham dự:**

- Ông Phan Thanh Long - Giám đốc khách sạn.
- Ông Lê Đăng Huy – Điều phối viên môi trường - Thư ký.
- Các Trưởng/phó bộ phận, Ban Môi trường.

**IV. Mục đích:**

Ban Lãnh đạo khách sạn xem xét xác định lại sự phù hợp, tính hiệu lực và thoả đáng của hệ thống quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015, và kết quả hoạt động môi trường từ tháng 03/2021 đến tháng 03/2022.

**V. Đầu vào của việc xem xét:**

- Các tham chiếu tài liệu, hồ sơ báo cáo tham khảo trên trang web Môi trường theo đường dẫn: <http://cf.dnsalias.com:81/hrrex/Environment.htm>.
- Báo cáo kết quả thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu 2021 – OBJ-ENV-APP-02.
- Báo cáo kết quả hoạt động môi trường năm 2021.
- Báo cáo Công tác Bảo vệ môi trường tháng 01/2022.
- Danh mục đính kèm thuyết minh các mô tả trong nội dung xem xét.

**A/ Nội dung xem xét:**

STT	Mô tả	Kết quả	Xu hướng thay đổi so với năm trước	Đánh giá (hiệu lực, phù hợp, thoả đáng)	Quyết định/ hành động giải quyết	
					Nội dung	Kết quả mong chờ
<b>1/ Tình trạng của các hành động được xác định từ cuộc xem xét của lãnh đạo trước</b>						
1.1	Thay các máy lạnh mono cũ hoặc hư hỏng bằng các máy lạnh inverter mới. Thay các bóng compact bằng các bóng led tiết kiệm điện.	Thay thế 06 máy 2HP và 01 máy 3HP.  Thay 30 bóng compact bằng bóng led.	Giảm điện năng tiêu thụ và cải tiến bằng các thiết bị mới, công nghệ mới.	Hiệu lực.	Xem xét tiếp tục thay thế trong năm 2022.	Giảm điện năng tiêu thụ cho hệ thống lạnh phòng ngủ và hệ thống chiếu sáng.
1.2	Thực hiện 8 mục tiêu, chỉ tiêu MT năm 2021. (Danh mục đính kèm)	2/8 mục tiêu không đạt. (Điện và nước)	Do dịch Covid – 19 tiếp tục kéo dài, giãn cách xã hội làm lượng khách giảm, mặt khác các bộ phận vẫn phải duy trì hoạt động trong mùa dịch làm cho chỉ tiêu điện/nước vượt quy định.	Thỏa đáng. (Do lý do khách quan: dịch Covid-19)	Điều chỉnh lại chỉ tiêu năm 2022 cho phù hợp với tình hình Covid-19 hiện nay.	Đạt các mục tiêu chỉ tiêu.
<b>2/ Các thay đổi về</b>						

2.1	Bối cảnh bên trong. (Danh mục đính kèm)	06 điểm mạnh. 01 điểm yếu.	Không thay đổi.	Phù hợp.	Tổng Công ty đã hoàn thiện hệ thống báo cháy – chữa cháy tự động cho khu Đông và đang trong quá trình vận hành, đánh giá.	Đáp ứng được yêu cầu an toàn, luật định và hiệu quả cao.
2.2	Bối cảnh bên ngoài. (Danh mục đính kèm)	07 cơ hội 0 đe dọa.	Không thay đổi.	Phù hợp.	Thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.	Nằm bắt tốt các cơ hội.
2.3	Nhu cầu mong đợi của các bên quan tâm, nghĩa vụ tuân thủ. (Danh mục đính kèm)	09 nhu cầu mong đợi.	Không thay đổi.	Phù hợp.	Thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.	Đáp ứng tốt, thoả mãn các nhu cầu mong đợi.
2.4	Khía cạnh môi trường đáng kể. (Danh mục đính kèm)	01 – nước thải.	Không thay đổi.	Phù hợp.	Thuê đối tác vận hành tốt hệ thống XLNT, đạt qui chuẩn.	Kiểm soát tốt khía cạnh môi trường đáng kể.
2.5	Rủi ro và cơ hội. (Danh mục đính kèm)	01 rủi ro 05 cơ hội.	Không thay đổi.	Phù hợp.	Thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.	Giảm rủi ro.

**3/ Kết quả thực hiện các mục tiêu môi trường**

3.1	Điện năng tiêu thụ. (Danh mục đính kèm)	283,9 kWh/ngày phòng.	Tăng 29 kWh/ngày phòng.	Thỏa đáng. (Do lý do khách quan: dịch Covid-19)	- Duy trì thực hiện các tập quán tốt. - Cải tiến, thay thế các thiết bị tiêu hao năng lượng. - Điều chỉnh chỉ tiêu phù hợp.	Giảm điện năng tiêu thụ.
3.2	Nước cấp tiêu thụ. (Danh mục đính kèm)	0,196 m <sup>3</sup> /lượt khách.	Tăng 0,023 m <sup>3</sup> /lượt khách.	Thỏa đáng. (Do lý do khách quan: dịch Covid-19)	- Duy trì thực hiện các tập quán tốt. - Cải tiến, thay thế các thiết bị tiêu hao nước. - Điều chỉnh chỉ tiêu phù hợp.	Giảm lượng nước tiêu thụ.
3.3	Rác thải sinh hoạt. (Danh mục đính kèm)	51,5 tấn/năm.	Giảm 14,3 tấn/năm.	Hiệu lực.	Kiểm soát tốt theo qui định hiện hành.	Không vi phạm luật định.
3.4	Rác tái sử dụng. (Danh mục đính kèm)	33,6 tấn/năm.	Giảm 7,9 tấn/năm.	Hiệu lực.	Kiểm soát tốt theo qui định hiện hành.	Không vi phạm luật định.
3.5	Rác thải nguy hại. (Danh mục đính kèm)	3 tấn/năm.	Giảm 1,3 tấn/năm.	Hiệu lực.	Kiểm soát tốt theo qui định hiện hành.	Không vi phạm luật định.
3.6	Hoá chất tiêu thụ. (Danh mục đính kèm)	0,041 lít/lượt khách.	Tăng 0,002 lít/lượt khách.	Không hiệu lực.	Kiểm soát tốt theo qui định hiện hành.	Không vi phạm luật định.
3.7	Amenities tiết kiệm thu hồi. (Danh mục đính kèm)	3.154 Đơn vị/năm.	Giảm 8.190 Đơn vị/năm.	Hiệu lực.	Tiếp tục thực hiện việc thu hồi.	Giảm chi phí, và ô nhiễm môi trường.

3.8	Khăn, ga tiết kiệm giặt, ủi do khách hưởng ứng tham gia. (Danh mục đính kèm)	147.394 Chiếc/năm.	Giảm 18.262 Chiếc/năm.	Hiệu lực.	Tiếp tục thực hiện chương trình thay khăn, ga hiện nay.	Giảm chi phí, và ô nhiễm môi trường.
3.9	Tiêu thụ năng lượng khác (gas, xăng, dầu DO). (Danh mục đính kèm)	82,1 Tấn/năm.	Giảm 27,7 Tấn/năm.	Hiệu lực.	Các khu vực kiểm soát tốt việc tiêu thụ hiệu quả và tiết kiệm.	Giảm chi phí, và ô nhiễm môi trường.

**4/ Kết quả hoạt động môi trường**

4.1	Sự không phù hợp/hành động khắc phục. (Danh mục đính kèm)	0 NC.	Không giảm, không tăng.	Hiệu lực.	Đưa ra hành động giải quyết dứt điểm khi phát hiện.	Giảm các điểm không phù hợp.
4.2	Kết quả theo dõi đo lường. (Danh mục đính kèm)	Các Kết quả quan trắc năm trong giới hạn cho phép.	Không thay đổi.	Hiệu lực.	Tiếp tục thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.	Các kết quả quan trắc năm trong giới hạn cho phép.
4.3	Đáp ứng các nghĩa vụ tuân thủ. (Danh mục đính kèm)	Báo cáo đánh giá sự tuân thủ PRO-ENV-03-APP-03.	Không thay đổi.	Hiệu lực.	Tiếp tục thực hiện theo kế hoạch đã đề ra.	Đáp ứng được các nghĩa vụ phải tuân thủ.
4.4	Kết quả đánh giá nội bộ. (Danh mục đính kèm)	01 OFI.	Giảm 05 AOC.	Hiệu lực.	Đưa ra hành động giải quyết dứt điểm.	Giảm các điểm không phù hợp, tiếp tục thực hiện các điểm cải tiến.
4.5	Kết quả đánh giá bên ngoài					
4.5.1	Đánh giá của Ban ATTP.	Biên bản kiểm tra tháng 06/2021.	Không thay đổi.	Hiệu lực.	Kiểm soát tốt theo qui định hiện hành.	Đảm bảo yêu cầu ATVSTP.
4.5.2	Đánh giá của đơn vị Afnor cấp chứng nhận ISO (Danh mục đính kèm).	0 NC.	Thay đổi phiên bản từ tháng 04/2018.	Phù hợp.	Đưa ra hành động giải quyết dứt điểm.	Giảm các điểm không phù hợp.
4.6	Sự thoả đáng của nguồn lực					
4.6.1	Tham gia đào tạo kiến thức chung Môi trường.	Toàn thể nhân viên.	Không thay đổi.	Phù hợp.	Áp dụng một cách hiệu quả.	Đạt được các mục tiêu, chỉ tiêu.
4.6.2	Tham gia huấn luyện An toàn vệ sinh lao động.	376 học viên.	Đến hạn tái đào tạo.	Hiệu lực.	Huấn luyện lần đầu & tái định kỳ các lớp năng An toàn vệ sinh lao động.	Nắm vững kiến thức & kỹ năng An toàn vệ sinh lao động.
4.6.3	Tham gia huấn luyện An toàn vệ sinh thực phẩm.	Toàn thể nhân viên.	Nhắc nhở kiến thức.	Hiệu lực.	Nhắc nhở nhận thức, kiểm tra thường xuyên.	Tuân thủ các qui định An toàn vệ sinh thực phẩm.
4.6.4	Tham gia huấn luyện Phòng cháy chữa cháy.	Toàn thể nhân viên.	Không thay đổi.	Phù hợp.	Đào tạo kỹ năng & nhận thức Phòng cháy chữa cháy.	Tuân thủ tốt các qui định Phòng cháy chữa cháy.

**5/ Thông tin trao đổi với các bên quan tâm, kể cả khiếu nại**

5.1	Báo cáo quan trắc môi trường – Chi cục BVMT (Tổng hợp trong Báo cáo Công tác bảo vệ Môi trường).	01/2022.	Không thay đổi.	Hiệu lực.	Tiếp tục thực hiện các báo cáo theo qui định.	Tuân thủ các qui định của pháp luật.
5.2	Báo cáo quản lý chất thải nguy hại-Sở TNMT (Tổng hợp trong Báo cáo Công	01/2022.	Không thay đổi.	Hiệu lực.		

	tác bảo vệ Môi trường).					
5.3	Báo cáo sử dụng năng lượng tiết kiệm & hiệu quả - Sở Công Thương.	01/2022.	Không thay đổi.	Hiệu lực.		
5.4	Báo cáo xả nước thải vào nguồn nước - Sở TNMT (Tổng hợp trong Báo cáo Công tác bảo vệ Môi trường).	01/2022.	Không thay đổi.	Hiệu lực.		
5.5	Báo cáo y tế lao động, an toàn vệ sinh lao động - TT Y tế Dự phòng QI.	01/2022.	Không thay đổi.	Hiệu lực.		
5.6	Khiếu nại của khách hàng và dân cư xung quanh.	Không có.	Không thay đổi.	Hiệu lực.	Phòng S&M và FO tiếp nhận các đơn, thư khiếu nại, báo cáo BGD, và giải quyết (nếu có).	Đáp ứng tốt các yêu cầu của khách hàng, và dân cư xung quanh.
<b>6/ Khuyến nghị cải tiến</b>						
6.1	Tạm dừng do tình hình dịch bệnh, khách sạn tiết giảm chi phí không cần thiết.					

**B/ Quyết định kế hoạch thực hiện:**

STT	Mô tả quyết định hay hành động	Kết quả mong muốn thay đổi	Trách nhiệm	Thời hạn (bắt đầu/kết thúc)	Kế hoạch chi tiết đính kèm
	Thực hiện 07 mục tiêu, chỉ tiêu MT năm 2022: 1/ Điện; 2/ Nước cấp; 3/ Chất thải nguy hại; 4/ Tuân thủ pháp luật; 5/ Không gây ô nhiễm; 6/ Không có khiếu nại; 7/ Đạt chuẩn Khách sạn Xanh.	Xu hướng tốt lên của các KCMT.	Các Trưởng Bộ phận.	Xuyên suốt năm 2022.	OBJ-ENV-APP-01-2022.

Thư ký  
Điều phối viên Môi trường

Lê Đăng Huy <Đã ký>

TP.HCM, ngày 06 tháng 04 năm 2022  
GIÁM ĐỐC

Phan Thanh Long <Đã ký>